

Số: **10** /NQ-HĐND

Vĩnh Phúc, ngày **09** tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Chương trình Phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) - Dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc, sử dụng vốn vay Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 23**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 392/QĐ-TTg ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục dự án “Chương trình Phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á;

Căn cứ các Hiệp định Vay ký ngày 29 tháng 6 năm 2018 với các số 3591-VIE (COL); 3590-VIE; 0550-VIE (EF) được ký giữa Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Ngân hàng Phát triển Châu Á; Hiệp định Dự án số VIE 47274 được ký giữa các tỉnh tham gia Chương trình và Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB);

Xét Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) Dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc, sử dụng vốn vay Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Chương trình Phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) - Dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc, vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), như sau:

1. Gia hạn thời gian thực hiện dự án: Đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2028.

2. Điều chỉnh giảm tổng mức đầu tư (giảm phần vốn vay) của dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc

Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 2.045,25 tỷ đồng, tương đương 92,43 triệu USD (giảm 189,39 tỷ đồng tương đương 7,78 triệu USD so với Tổng mức đầu tư dự án đã duyệt), cơ cấu nguồn vốn thay đổi như sau:

- Vốn ADB tài trợ: 1.445,51 tỷ đồng tương đương 65,53 triệu USD (giảm 189,39 tỷ đồng tương đương 7,78 triệu USD so với TMĐT đã duyệt). Trong đó: Vay nguồn vốn Quỹ Phát triển châu Á (ADF): 41,89 triệu USD (tương đương 934,20 tỷ đồng); Vay nguồn vốn thông thường (OCR): 21,64 triệu USD (tương đương 458,81 tỷ đồng), giảm 189,39 tỷ đồng tương đương 7,78 triệu USD so với TMĐT đã duyệt; Viện trợ không hoàn lại: 2,0 triệu USD (tương đương 44,6 tỷ đồng).

- Vốn đối ứng phía Việt Nam: 599,64 tỷ đồng tương đương 26,90 triệu USD (giữ nguyên so với TMĐT đã duyệt).

Tỷ giá áp dụng do Bộ Tài chính công bố tháng 02/2025 là 01USD = 24.334 VND.

3. Điều chỉnh quy mô một số dự án Hợp phần của dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc

a) Điều chỉnh dự án Hợp phần 2: Thoát nước và xử lý nước thành phố Vĩnh Yên, giai đoạn II: bổ sung thêm một số hạng mục thu gom và xử lý nước thải tại xã Định Trung, xã Thanh Trù và một phần của phường Liên Bảo để đồng bộ cơ sở hạ tầng thoát nước thải hiện hữu, phục vụ cho việc phát triển các mục tiêu KT-XH của thành phố Vĩnh Yên.

b) Điều chỉnh dự án Hợp phần 6: Đường hạ tầng khung làng đại học: Xây dựng đường hạ tầng khung Làng Đại học với tổng chiều dài tuyến trong dự án khoảng L=3,860Km (trong đó khoảng 2,8Km giữ nguyên theo phương án tuyến ban đầu và khoảng 1,06Km theo phương án mới), bắt đầu tại điểm giao với đường vành đai 2 thành phố Vĩnh Yên (Km6+672) đi theo tuyến ban đầu đã duyệt đến điểm giao DG6 lý trình Km2+821, sau đó tuyến chuyển hướng và kết thúc tại điểm giao với ĐT.310C (Km12+050).

c) Điều chỉnh dự án cắt giảm Hợp phần 7: Trung tâm kết nối công nghiệp hồ

trợ: Cắt giảm hợp phần 7 ra khỏi Dự án.

4. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Quyết định số 392/QĐ-TTg ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục dự án "Chương trình Phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á".

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Chỉ đạo các cơ quan chủ dự án, chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện đúng quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan về đầu tư xây dựng.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc Khóa XVII, Kỳ họp thứ 23 thông qua ngày 09 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Chính phủ;
 - Văn phòng Quốc Hội, Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Tài chính;
 - Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
 - Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công thương, Ban Quản lý dự án sử dụng vốn vay nước ngoài;
 - Ban Thường vụ các Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy;
 - Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố;
 - Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Công báo, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Vĩnh Phúc;
 - Chánh, Phó Văn phòng, Chuyên viên Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, HCTCQT(01). C(100b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Quang Tiến